

Số: **1245**/QĐ-UBND

Bắc Kạn, ngày **25** tháng 8 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc ban hành Kế hoạch Xúc tiến thương mại**  
**tỉnh Bắc Kạn, giai đoạn 2018 - 2020**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Thông báo Kết luận số 264-TB/TW ngày 31 tháng 7 năm 2009 của Bộ Chính trị về tổ chức cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”;

Căn cứ Thông báo Kết luận số 107-KL/TW ngày 10 tháng 4 năm 2015 của Ban Bí thư về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc thực hiện cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”;

Căn cứ Quyết định số 72/2010/QĐ-TTg ngày 15 tháng 11 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế xây dựng, quản lý và thực hiện Chương trình xúc tiến thương mại quốc gia;

Căn cứ Chỉ thị số 24/CT-TTg ngày 17 tháng 9 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường thực hiện Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”;

Căn cứ Thông tư số 171/2014/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn cơ chế tài chính hỗ trợ từ ngân sách nhà nước để thực hiện Chương trình Xúc tiến thương mại quốc gia;

Căn cứ Chương trình hành động số 04-CTr/TU ngày 15 tháng 01 năm 2016 của Tỉnh ủy Bắc Kạn về thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu đảng bộ tỉnh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2015-2020;

Căn cứ Nghị quyết số 08/2017/NQ-HĐND ngày 11 tháng 4 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn về việc ban hành Quy định chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất hàng hóa tỉnh Bắc Kạn, giai đoạn 2017-2020;

Căn cứ Quyết định số 18/2015/QĐ-UBND ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Bắc Kạn về việc ban hành Quy chế xây dựng, quản lý và thực hiện Chương trình Xúc tiến thương mại tỉnh Bắc Kạn;

Theo đề nghị của Sở Công Thương tại Tờ trình số 35/TTr-SCT ngày 02 tháng 8 năm 2017,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kèm theo Quyết định này Kế hoạch Xúc tiến thương mại tỉnh Bắc Kạn, giai đoạn 2018 - 2020.

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện.**

1. Sở Công Thương chủ trì thực hiện Kế hoạch, có trách nhiệm triển khai, phối hợp chặt chẽ với các đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện theo đúng nội dung Kế hoạch được phê duyệt và các quy định hiện hành.

2. Sở Tài chính có trách nhiệm tham mưu, cân đối bố trí kinh phí hàng năm để đảm bảo thực hiện Kế hoạch Xúc tiến thương mại tỉnh.

3. Các Sở, ban, ngành, địa phương, tổ chức, cá nhân có liên quan phối hợp với sở Công Thương trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch này phù hợp với điều kiện, tình hình của địa phương, đơn vị.

## **Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.**

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở, ngành: Công Thương, Tài chính, Liên minh hợp tác xã tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Giám đốc các doanh nghiệp, hợp tác xã và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

### **Nơi nhận:**

#### **Gửi bản giấy:**

- Bộ Công Thương;
- Cục Xúc tiến thương mại;
- Cục Công nghiệp địa phương.

#### **Gửi bản điện tử:**

- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP;
- Các sở: CT, NN&PTNT, KH&ĐT, TC;
- Liên minh HTX tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, KT.

19

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Độc lập Tự do Hạnh phúc**

**KẾ HOẠCH**

**Xúc tiến thương mại tỉnh Bắc Kạn, giai đoạn 2018 - 2020**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số **1245** /QĐ-UBND ngày **25** tháng 8 năm 2017 của UBND tỉnh Bắc Kạn)*

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Định hướng trung hạn trong việc triển khai các hoạt động xúc tiến thương mại, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động xúc tiến thương mại của tỉnh, góp phần hỗ trợ tích cực cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, các sản phẩm nông sản thực phẩm có tiềm năng, thế mạnh của tỉnh trong việc nâng cao sức cạnh tranh, mở rộng thị trường trong điều kiện hội nhập kinh tế;

- Tổ chức có hiệu quả công tác quảng bá, giới thiệu và tiêu thụ các sản phẩm có thế mạnh của tỉnh như: Cam, quýt, hồng không hạt, miến dong, gạo bao thai, khẩu nua lếch, các sản phẩm dược liệu... nhằm tăng cường khả năng cạnh tranh, nâng cao lợi thế thương mại;

- Tạo điều kiện cho các mặt hàng của tỉnh chiếm lĩnh, khẳng định vị trí trên thị trường nội địa thông qua cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”. Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu hàng hóa theo hướng thúc đẩy xuất khẩu những mặt hàng có giá trị gia tăng. Khuyến khích phát triển sản xuất các mặt hàng xuất khẩu có lợi thế cạnh tranh riêng, có khả năng thâm nhập và tạo thị phần ổn định trên thị trường;

- Tăng cường hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh tìm kiếm đối tác, thúc đẩy cơ hội mua, bán hàng hóa và cung ứng dịch vụ; chú trọng hỗ trợ các sản phẩm chủ lực có thế mạnh của tỉnh duy trì và mở rộng mạng lưới phân phối, ổn định thị trường tiêu thụ sản phẩm tại thị trường trong và ngoài nước.

**2. Yêu cầu**

- Đảm bảo có sự triển khai đồng bộ của các cấp, các ngành, các địa phương, sự vào cuộc tích cực của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện Kế hoạch xúc tiến thương mại tỉnh giai đoạn 2018-2020;

- Phân bổ nguồn lực hỗ trợ hoạt động xúc tiến thương mại của tỉnh có trọng tâm, trọng điểm, tập trung chủ yếu vào những mặt hàng nông sản, thực phẩm tiềm năng của tỉnh;

Nội dung Kế hoạch xúc tiến thương mại tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2018 - 2020 phải cụ thể, chi tiết, sát với điều kiện thực tế; sử dụng có hiệu quả các

nguồn lực của địa phương. Tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, đồng bộ và kết hợp lồng ghép với các chương trình, kế hoạch của tỉnh có liên quan đã được ban hành.

## **II. NỘI DUNG**

### **1. Hoạt động thông tin thương mại**

Tuyên truyền, quảng bá các sản phẩm hàng hóa của địa phương một cách có hiệu quả, đồng thời tuyên truyền phổ biến các chính sách pháp luật của nhà nước trong lĩnh vực thương mại bằng các hình thức đa dạng, phong phú như: Tuyên truyền trên Website tỉnh, Website Sở Công Thương, Báo, Đài Phát thanh - Truyền hình của tỉnh và các phương tiện thông tin đại chúng khác. Mở rộng mạng lưới hợp tác, liên kết trao đổi thông tin đa chiều giữa tỉnh Bắc Kạn với hệ thống cơ quan quản lý, các đơn vị hoạt động xúc tiến thương mại trong và ngoài tỉnh, với các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh, xuất nhập khẩu.

- Thời gian thực hiện: Từ năm 2018 đến năm 2020;
- Đơn vị thực hiện: Sở Công Thương;
- Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông; Báo Bắc Kạn; Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh.

### **2. Tổ chức, tham gia các hoạt động, sự kiện xúc tiến thương mại trong và ngoài nước**

Hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất kinh doanh và các thương nhân thuộc mọi thành phần kinh tế trong tỉnh tham gia gian hàng trưng bày, triển lãm tại các hội chợ được tổ chức tại tỉnh Bắc Kạn, các hội chợ triển lãm trọng điểm, có uy tín tại các tỉnh, thành phố trong nước và nước ngoài, qua đó tăng cường giao lưu, hợp tác, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm. Nâng cao chất lượng, hiệu quả tổ chức các hội chợ, triển lãm thường niên tại các huyện, thành phố.

Hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất kinh doanh tham gia các hoạt động hưởng ứng cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” do Bộ Chính trị phát động. Giúp cho các đơn vị có cơ hội tiếp cận, mở rộng thị phần và khẳng định chất lượng các hàng hóa do Việt Nam sản xuất; đồng thời để nhân dân hiểu rõ chất lượng hàng hóa do Việt Nam sản xuất để có những lựa chọn trong tiêu dùng.

Tổ chức Hội nghị kết nối cung cầu trên địa bàn tỉnh nhằm kêu gọi các doanh nghiệp, các nhà phân phối, các nhà bán lẻ có uy tín, năng lực đến với tỉnh Bắc Kạn để thực hiện kết nối giao thương với các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Từ năm 2018 đến năm 2020;
- Đơn vị thực hiện: Sở Công Thương;

- Đơn vị phối hợp: Cục Xúc tiến Thương mại, Cục Công nghiệp địa phương - Bộ Công Thương; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; UBND các huyện, thành phố; Liên minh hợp tác xã tỉnh; các doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

### **3. Tổ chức các Đoàn khảo sát thị trường mới, giao dịch thương mại**

Tổ chức khảo sát, tìm kiếm thị trường tiêu thụ các sản phẩm của tỉnh ổn định tại trung tâm thương mại, siêu thị, chợ đầu mối các tỉnh, thành phố lớn trong nước để tìm kiếm đối tác, cơ hội giao thương cho các thương nhân nhằm đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm; chú trọng việc tiêu thụ các sản phẩm đặc trưng là thế mạnh của tỉnh Bắc Kạn như: Cam, quýt, hồng không hạt, miến dong, gạo bao thai, khẩu nua lếch, các sản phẩm dược liệu...

- Thời gian thực hiện: Từ năm 2018 đến năm 2020;

- Đơn vị thực hiện: Sở Công Thương;

- Đơn vị phối hợp: Cục Xúc tiến Thương mại- Bộ Công Thương; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; UBND các huyện, thành phố; Liên minh Hợp tác xã tỉnh; các doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

### **4. Tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực và kỹ năng kinh doanh**

Tổ chức các khoá đào tạo, tập huấn về kỹ năng kinh doanh, tổ chức mạng lưới bán lẻ cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất kinh doanh thuộc mọi thành phần kinh tế trong tỉnh nhằm nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng trong lĩnh vực thương mại, đáp ứng yêu cầu của nền kinh tế thị trường trong điều kiện hội nhập kinh tế quốc tế.

- Thời gian thực hiện: Từ năm 2018 đến năm 2020;

- Đơn vị thực hiện: Sở Công Thương;

- Đơn vị phối hợp: Cục Xúc tiến thương mại- Bộ Công Thương; Liên minh Hợp tác xã tỉnh; các doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

### **5. Hỗ trợ phát triển thương hiệu và tiêu thụ sản phẩm**

Tổ chức triển khai hiệu quả Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 26 tháng 4 năm 2016 Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh lần thứ ba (Khóa XI) về phát triển nông nghiệp theo hướng hàng hoá, tạo ra sản phẩm có thương hiệu, sức cạnh tranh trên thị trường giai đoạn 2016 - 2020; Nghị quyết số 08/2017/NQ- HĐND ngày 11 tháng 4 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn về ban hành quy định chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất hàng hóa của tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2017 - 2020.

Hỗ trợ, khuyến khích các doanh nghiệp, đơn vị sản xuất kinh doanh đăng ký thương hiệu sản phẩm, thiết kế, đổi mới nhãn mác bao bì để các sản phẩm

hàng hóa của tỉnh đa dạng về mẫu mã, tăng sức cạnh tranh, gia tăng giá trị và quảng bá sản phẩm trên các phương tiện thông tin đại chúng.

Hỗ trợ các doanh nghiệp, đơn vị sản xuất kinh doanh thiết kế, sử dụng tem truy xuất nguồn gốc sản phẩm nhằm cung cấp thông tin cho người tiêu dùng về xuất xứ và chất lượng sản phẩm, thắt chặt mối liên kết, tương tác đa chiều giữa nhà sản xuất và người tiêu dùng.

- Thời gian thực hiện: Từ năm 2018 đến năm 2020;
- Đơn vị thực hiện: Sở Công Thương;
- Đơn vị phối hợp: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Khoa học và Công nghệ, UBND các huyện, thành phố.

#### **6. Tăng cường cơ sở vật chất phục vụ hoạt động xúc tiến thương mại**

Xây dựng và duy trì Điểm giới thiệu, quảng bá và tiêu thụ sản phẩm tỉnh Bắc Kạn, kết hợp giới thiệu các thành tựu phát triển kinh tế - xã hội, các dự án mời gọi đầu tư, các hình ảnh, sản phẩm đặc trưng của Bắc Kạn. Trang bị dụng cụ, thiết bị cần thiết phục vụ hoạt động xúc tiến thương mại, nâng cao tính chuyên nghiệp trong hoạt động xúc tiến thương mại.

- Thời gian thực hiện: Từ năm 2018 đến năm 2020;
- Đơn vị thực hiện: Sở Công Thương;
- Đơn vị phối hợp: Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Tài chính; UBND các huyện, thành phố.

### **III. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

1. Kinh phí thực hiện từ nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác.

2. Hàng năm Sở Công Thương xây dựng dự toán chi tiết trình Sở Tài chính thẩm định và tham mưu cho UBND tỉnh cấp kinh phí để tổ chức thực hiện.

### **IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

#### **1. Giải pháp về cơ chế, chính sách**

Tăng cường công tác quản lý và triển khai thực hiện tốt các quy hoạch, kế hoạch thuộc lĩnh vực đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 08/2017/NQ-HĐND ngày 11 tháng 4 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn về việc ban hành Quy định chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất hàng hóa tỉnh Bắc Kạn, giai đoạn 2017 - 2020; Quy chế quản lý và sử dụng kinh phí khuyến công tỉnh Bắc Kạn ban hành kèm theo Quyết định số 07/2014/QĐ-UBND ngày 19 tháng 5 năm 2014 của UBND tỉnh Bắc Kạn và Quy chế xây dựng, quản lý và thực hiện chương trình xúc tiến thương mại tỉnh Bắc Kạn ban hành kèm theo Quyết định số 18/2015/QĐ-UBND ngày 06 tháng 10 năm 2015 của UBND tỉnh Bắc Kạn.

## **2. Giải pháp về kinh phí**

Để tăng cường nguồn kinh phí cho hoạt động xúc tiến thương mại trên địa bàn tỉnh cần thực hiện một số nội dung sau:

- Việc lập, thẩm định và phê duyệt kinh phí cho hoạt động xúc tiến thương mại trên địa bàn tỉnh hàng năm từ nguồn ngân sách địa phương phải đảm bảo tuân thủ đúng các quy định hiện hành, kịp thời, chính xác và hiệu quả;
- Kêu gọi sự tài trợ, hỗ trợ hợp tác từ các chương trình, dự án của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước nhằm bổ sung kinh phí cho hoạt động xúc tiến thương mại trên địa bàn tỉnh;
- Tăng cường mối quan hệ, tiếp cận và thu hút nguồn vốn từ các chương trình khuyến công quốc gia, chương trình xúc tiến thương mại quốc gia cho các đề án có quy mô lớn trên địa bàn tỉnh;
- Vận động, thu hút sự đóng góp của các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân tham gia chương trình xúc tiến thương mại trên địa bàn. Đồng thời lồng ghép kinh phí từ các chương trình mục tiêu, kết hợp xúc tiến thương mại với xúc tiến đầu tư, xúc tiến du lịch trên địa bàn hàng năm và từng giai đoạn.

## **3. Giải pháp liên kết, hợp tác**

- Tổ chức nghiên cứu thị trường và hoạt động xúc tiến thương mại với thị trường các tỉnh lân cận, các thị trường trọng điểm, đặc biệt là thị trường vùng thủ đô Hà Nội. Tiến hành trao đổi, ký kết các thỏa thuận cấp tỉnh giữa tỉnh Bắc Kạn và các địa phương về mua bán sản phẩm hàng hóa, giao lưu xúc tiến thương mại;
- Đẩy mạnh, tăng cường liên kết với các Sở Công Thương, Trung tâm xúc tiến thương mại trong khu vực. Tăng cường giao lưu, hợp tác, mời gọi đầu tư, thúc đẩy hoạt động xuất nhập khẩu, mua bán trao đổi hàng hóa.

## **4. Giải pháp về phát triển cơ sở hạ tầng**

Đầu tư, kêu gọi đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng thương mại: Rà soát cải tạo, nâng cấp và xây mới mạng lưới chợ; xây dựng và phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng thương mại hiện đại như trung tâm thương mại, siêu thị, khu thương mại, dịch vụ, hệ thống cửa hàng tiện lợi, chuyên doanh, trung tâm hội chợ triển lãm... Tranh thủ tối đa nguồn vốn xã hội hoá trong nhân dân và các doanh nghiệp; tăng cường xây dựng các dự án để kêu gọi các nhà đầu tư trong và ngoài nước với các cơ chế chính sách ưu đãi để thu hút vốn. Bố trí quỹ đất dành cho khu Trung tâm hội chợ triển lãm của tỉnh tại thành phố Bắc Kạn.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Sở Công Thương**

- Chủ trì phối hợp với các Sở, ngành và các đơn vị liên quan căn cứ vào nội dung Kế hoạch này, có trách nhiệm xây dựng chương trình xúc tiến thương mại chi tiết hàng năm để tổ chức thực hiện;

- Hàng năm, tổng hợp dự toán kinh phí trình Cục Xúc tiến thương mại - Bộ Công Thương, Sở Tài chính tỉnh Bắc Kạn thẩm định; báo cáo UBND tỉnh và Bộ Công Thương về tình hình hoạt động và kết quả thực hiện Kế hoạch;

- Chủ trì kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch, đảm bảo Kế hoạch được thực hiện theo yêu cầu, mục tiêu, nội dung, tiến độ, hiệu quả và theo đúng các quy định.

## **2. Sở Tài chính**

Thẩm định, tham mưu cho UBND tỉnh bố trí kinh phí xúc tiến thương mại hàng năm theo khả năng cân đối của ngân sách địa phương để thực hiện kế hoạch này.

## **3. Liên minh hợp tác xã tỉnh**

- Chủ động phối hợp với các sở, ngành liên quan cung cấp thông tin kinh tế, thông tin thị trường đầy đủ, kịp thời cho các hợp tác xã;

- Hướng dẫn, liên kết các đơn vị sản xuất và đơn vị phân phối trong tỉnh với các đơn vị ngoài tỉnh để phát triển mạng lưới tiêu thụ bền vững;

- Chủ trì tổng hợp các ý kiến của hợp tác xã, đề xuất cơ chế chính sách nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và hỗ trợ đẩy mạnh tiêu thụ hàng sản xuất trong tỉnh.

## **4. Các Sở, ban, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố**

Căn cứ nội dung của kế hoạch, phối hợp với Sở Công Thương triển khai thực hiện kế hoạch trong ngành, địa phương, lĩnh vực mình phụ trách; tổ chức tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn, giúp đỡ các doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn tham gia các nội dung trong kế hoạch.

## **5. Các doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất**

Chủ động nâng cao năng lực sản xuất, thường xuyên cải tiến mẫu mã, xây dựng thương hiệu sản phẩm; chú trọng tiêu chuẩn chất lượng, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm; tăng cường nghiên cứu và đưa vào sản xuất các sản phẩm mới, phù hợp với thị hiếu của người tiêu dùng. Tích cực, chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ đảm bảo hiệu quả, đạt được các mục tiêu đề ra.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Đỗ Thị Minh Hoa**